TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2017/HSPT
Ngày: 27/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thơ.**

Các Thẩm phán: 1/ Bà **Trần Thị Thu Hằng.**

2/ Bà **Lưu Thị Thu Thủy.**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc An**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Hà Thúy Thảo**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 127/2017/HSPT ngày 01/11/2017 đối với bị cáo **Nguyễn Văn M** do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2017/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

*Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1992; (có mặt)

- Trú tại: ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang;
- Nghề nghiệp: Làm ruộng;
- Trình độ học vấn: 7/12;
- Con ông Nguyễn Văn Q và bà Lê Thị S;
- Bị cáo chưa có vợ con;
- Tiền sự: Không;
- Tiền án: 01 lần (Ngày 02/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng);
- Bị cáo bị bắt giữ ngày 26/6/2017, tạm giam từ ngày 29/6/2017;

*Ngoài ra, trong vụ án còn có 06 người bị hại nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 5/2015 đến tháng 7/2015, bị cáo Nguyễn Văn M tham gia cùng Nguyễn Văn T, Nguyễn Ngọc Ta, Đinh Văn H và Nguyễn Văn N thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện T; sau đó đem bán cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 ngụ cùng ấp và Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1958 ngụ số 236B, khu phố A, phường B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang chia nhau tiêu xài cá nhân. Cụ thể như sau:

Vụ 01: Vào khoảng tháng 5/2015, Nguyễn Văn T rủ Nguyễn Văn M Nguyễn Ngọc Ta và Đinh Văn H đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, tất cả đồng ý nên vào khoảng 17 giờ, T sử dụng ghe máy điều khiển chở bị cáo M, Ta và H đem theo công cụ (chìa khóa, kiềm) chạy đến đầm nuôi tôm của anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1973, ngụ ấp T, xã Tn, huyện T trộm 01 máy dầu loại SS80. Sau khi thực hiện xong đem về cống L thuộc ấp L, xã Lg, huyện G bán cho Nguyễn Văn Tr với số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi nhận tiền, bị cáo M và các đối tượng chia nhau tiêu xài cá nhân.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 02 ngày 29/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện T kết luận giá trị tài sản của anh V tại thời điểm chiếm đoạt là 4.687.500 đồng

Vụ 02: Vào khoảng tháng 5/2015, Nguyễn Văn Th điện thoại rủ bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Ngọc Ta và Nguyễn Văn N đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, tất cả đồng ý nên vào khoảng 20 giờ 30 phút, Th điều khiển ghe máy chở Ta, M, N đem công cụ chạy đến đầm nuôi tôm của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1978, ngụ ấp T, xã Ta trộm 01 máy dầu D8 rồi cùng nhau khiêng xuống ghe cất giấu. Sau đó, T tiếp tục điều khiển ghe chạy đến đầm nuôi tôm của anh Nguyễn Thanh Tg, sinh năm 1978, ngụ ấp T, xã Ta trộm 01 môtơ công suất 2.0 mã lực do Đài Loan sản xuất, 01 giảm tốc (không rõ nhãn hiệu). Đến đầm nuôi tôm của ông Hồ Văn Đ, sinh năm 1954, ngụ ấp B, xã P trộm 01 môtơ công suất 2.5 mã lực hiệu VTC, 01 giảm tốc hiệu DISOCO. Sau khi thực hiện xong, T điều khiển ghe chạy đến cống L điện thoại cho Nguyễn Văn Tr đến bán toàn bộ tài sản trên với số tiền 3.800.000đồng. Sau khi nhận tiền, bị cáo M và các đối tượng chia nhau tiêu xài cá nhân.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 02 ngày 29/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện T kết luận tổng giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt là 5.855.000đồng (Trong đó tài sản của anh Nguyễn Văn L có giá trị là 880.000đồng, tài sản của anh Nguyễn Thanh Tg có giá trị 2.175.000 đồng, tài sản của bị hại Hồ Văn Đ có giá trị 2.800.000 đồng).

Vụ 03: Vào khoảng 17 giờ, trong tháng 6/2015 (không nhớ ngày) Nguyễn Văn T rủ bị cáo Nguyễn Văn M và Nguyễn Ngọc Ta sử dụng ghe máy của T đi trộm cắp tài sản (môtơ, giảm tốc, máy dầu), Ta và bị cáo M đồng ý. T điều khiển ghe chạy đầm tôm của anh Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1972, ngụ ấp T, xã Ta, huyện T lấy trộm một giàn sắt xi, sau đó tiếp tục điều khiển ghe lưu thông dọc theo sông C hướng đến bến phà T để trộm tài sản nhưng không trộm được nên điều khiển ghe chạy về khiêng giàn sắt xi đến nhà của bị cáo M cất giấu rồi đem bán lại cho Th (do Th đã đặt mua trước đó) với giá 700.000 đồng. Sau khi nhận tiền, bị cáo M và các đối tượng chia nhau tiêu xài cá nhân.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 02 ngày 29/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện T kết luận giá trị tài sản của anh Đn tại thời điểm chiếm đoạt là 1.600.000 đồng.

Vụ 04: Do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Văn T rủ bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Ngọc Ta và Đinh Văn H đi trộm cắp tài sản bán, tất cả đồng ý nên vào khoảng 22 giờ, tháng 7/2015 (không nhớ ngày) T điều khiển ghe máy chở H, Ta và bị cáo M đem theo công cụ (kiềm, chìa khóa) chạy đến đầm nuôi tôm công nghiệp của anh Lê Văn Lm, sinh năm 1969, ngụ ấp T, xã Ta, huyện T trộm máy dầu loại D6, 02 môtơ công suất 1.5 mã lực (ngựa), 02 giảm tốc hiệu DISOCO đem về cống L bán cho Nguyễn Văn Tr toàn bộ số tài sản trên với số tiền 3.200.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, chia nhau tiêu xài cá nhân.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 02 ngày 29/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện T kết luận tài sản có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 7.470.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2017/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

*Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn M** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M **02 (Hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/6/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Ngày 02/10/2017, bị cáo Nguyễn Văn M có đơn kháng cáo xin Tòa án phúc thẩm xem xét với nội dung: xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn M thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của án sơ thẩm đã xét xử. Đồng thời, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu ý kiến kết luận về vụ án và nêu quan điểm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng với các chứng cứ tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện: Từ tháng 5/2015 đến tháng 7/2015, bị cáo Nguyễn Văn M tham gia cùng với Nguyễn Văn T, Nguyễn Ngọc Ta, Đinh Văn H và Nguyễn Văn N thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện T. Tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là máy dầu của những người nuôi tôm trên địa bàn huyện T. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 19.612.500 đồng. Khi thực hiện tội phạm các bị cáo có sự phân chia vai trò cụ thể, mỗi bị cáo thực hiện một công đoạn khác nhau để dễ dàng chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Sau khi bị phát hiện, bị cáo M còn bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra, truy tố và xét xử.

Bản thân bị cáo M có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa nay lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo qui định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự . Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản" và áp dụng điểm a khoản 2 điều 138 Bộ luật hình sự để xét xử là có cơ sở đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác sẽ bị xử lý nghiêm khắc. Nhận thức được điều đó, vậy mà bị cáo đã cố ý lợi dụng sự mất cảnh giác của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản, với bản tính lười lao động, nhưng thích hưởng thụ bằng cách chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài, bất chấp pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã có xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo với mức án nêu trên là phù hợp với qui định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, nhưng bị cáo không cung cấp thêm tình tiết gì mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn M.**

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 11/2017/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tiền Giang.

*Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn M** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M **02 (Hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/6/2017.

2/Về án phí : Bị cáo M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện T;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Thơ